**TUẦN 3**

---\*\*\*---

***Thứ tư ngày 20 tháng 9 năm 2023***

**TIẾNG VIỆT**

**TIẾT 30+31: BÀI 12: g, h**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức – Kĩ năng:**

- HS nhận biết các âm và chữ cái **g, h;** đánh vần đúng, đọc đúng tiếng có **g, h** với mô hình “âm đầu + âm chính”, “âm đầu + âm chính + thanh”: **ga, hồ.**

- Nhìn hình, phát âm và tự phát hiện tiếng có âm **g,** âm **h.**

- Đọc đúng bài Tập đọc *Bé Hà, bé Lê.*

- Viết đúng trên bảng con các chữ **g, h** và các tiếng **ga, hồ.**

**2. Năng lực – Phẩm chất:**

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học và thực tế

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh ảnh, mẫu vật, vật thật hoặc máy tính, tivi (chiếu nội dung các BT).

- Bộ đồ dùng Tiếng việt

-Vở bài tập tiếng việt 1

- Bảng con, phấn

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**Tiết 30**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Hoạt động mở đầu:** (5’)  - GV kiểm tra 2 HS đọc lại bài Tập đọc *Ở bờ đê* (bài 11).  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **1. Giới thiệu bài** (5’)  - GV giới thiệu bài học mới: âm và chữ cái **g, h.**  - GV chỉ chữ **g,** nói: **g** (gờ).  -GVlàm tưong tự với chữ **h.**  - GV giới thiệu chữ **G, H** in hoa.  **2. Chia sẻ và khám phá** (10’)(BT1: Làm quen)  2.1.Âm **g** và chữ **g**  - GV chỉ hình ảnh nhà ga; hỏi: Đây là cái gì?  - GV viết chữ **g,** chữ **a.**  -GV giải nghĩa: ga / nhà ga là bến đỗ, nơi xuất phát của các đoàn tàu.  - Phân tích tiếng ga: có 2 âm, âm **g** đứng trước, âm **a** đứng sau.  - GV giới thiệu mô hình tiếng **ga.**  2.2.Âm **h** và chữ **h**  - Thực hiện như âm **g** và chữ **g.**  -Phân tích tiếng **hồ.** Đánh vần: **hờ - ô - hô - huyền - hồ / hồ.**  - GV yêu cầu HS nói 2 chữ / 2 tiếng mới vừa học. HS ghép bảng cài chữ: **ga, hồ.**  **3. Hoạt động luyện tập** (13’)  **3.1. Mở rộng vốn từ** (BT 2: Tiếng nào có âm **g?** Tiếng nào có âm **h?)**  - GV nêu YC; chỉ từng hình theo số TT cho HS (cá nhân, cả lớp) nói tên từng sự vật  - HS làm bài; báo cáo kết quả.  - GV chỉ từng hình  - GV yêu cầu HS nói thêm 3-4 tiếng có âm **g** (gò, gạo, gáo, gối,...); có âm **h** (hoa, hoả, hỏi, hội, húi,...).  **3.2. Tập đọc (BT3)**  a. GV chỉ hình minh hoạ bài *Bé Hà, bé Lê,* giới thiệu: Bài có 4 nhân vật: Hà, bà, bé Lê (em trai Hà), ba của Hà.  - GV xác định lời nhân vật trong từng tranh: Tranh 1 là lời Hà (mũi tên chỉ vào Hà). Tranh 2: Câu 1 là lời bà (mũi tên chỉ vào bà). Câu 2 *(Dạ)* là lời Hà. Tranh 3: lời của Hà. Tranh 4: lời của ba Hà.  b. GV đọc mẫu từng lời, kết hợp giới thiệu từng tình huống  - Tranh 1: Đọc lời Hà: *Hà ho, bà ạ.* Tình huống: Bà nghe Hà nói, vẻ lo lắng. Cạnh đó là bé Lê ngồi trên giường, đang khóc.  - Tranh 2: Đọc lời bà: *Để bà bế bé Lê đã.* Nghe bà nói, Hà ngoan ngoãn, đáp: *Dạ.*  - Tranh 3: Đọc lời Hà: *A, ba! Ba bế Hà!* Ba về, Hà reo lên, chạy ra đón. Hà giơ hai tay, muốn ba bế Hà.  - Tranh 4: Đọc lời ba: *Ba bế cả Hà, cả bé Lê.* (Ba nói: Ba sẽ bế cả Hà, bế cả bé Lê).  c. Luyện đọc từ ngữ:  - GV yêu cầu HS (cá nhân, cả lớp) nhìn bài trên bảng, đọc các từ ngữ (đã gạch chân / tô màu) theo thước chỉ của GV: **Hà ho, bà bế, cả Hà, cả bé Lê.**  **\*Củng cố, dặn dò** (2’)  - GV nhận xét tiết học.  - Ôn, đọc lại các âm, chữ **g, h**  - Tìm xung quanh nơi em sống các sự vật, con vật có âm **g, h** | - 2 HS đọc  - HS nhận xét  - HS quan sát và nghe  - HS (cá nhân, cả lớp): **g**  - HS (cá nhân, cả lớp): **h**  - HS quan sát  - HS quan sát và trả lời (Nhà ga).  - HS nhận biết: **g, a - ga.** Cả lớp: **ga.**  - HS nghe  - HS nghe  - HS (cá nhân, tổ, lớp): **gờ** - **a - ga / ga.**  - HS nhận biết: **h, ô,** dấu huyền = **hồ.**  -HS quan sát  - HS trả lời và ghép bảng cài  - Cả lớp nói tên từng sự vật: : *hổ, gấu, hoa hồng, hành, gừng, gà. \*  - HS 1 chỉ hình trên bảng lớp, nói các tiếng có âm **g** *(gấu, gừng, gà,).* HS 2 nói các tiếng có âm **h** *(hổ, hoa hồng, hành).*  - Cả lớp: Tiếng **hổ** có âm **h;** tiếng **gấu** có âm **g,...**  - HS tìm và nói  - HS quan sát, lắng nghe  - HS quan sát, lắng nghe  - HS nhìn bài, đọc |

**Tiết 31**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\* Ổn định tổ chức** (1’)  **3. Hoạt động luyện tập**  **3.2. Tập đọc** (BT 3 - tiếp) (12’)  d. Luyện đọc từng câu, từng lời dưới tranh  - GV: Bài đọc có 4 tranh và lời dưới 4 tranh.  - (Đọc vỡ từng câu): GV chỉ chậm từng chữ trong tên bài cho cả lớp đọc thầm.  - Tiếp tục với câu 1 (lời Hà dưới tranh 1), lời dưới 3 tranh còn lại (Đọc liền 2 câu lời bà, lời Hà ở tranh 2).  - (Đọc tiếp nối cá nhân / từng cặp):  + 1 HS đầu bàn đọc lời dưới tranh 1, các bạn khác đứng lên tự đọc tiếp.  + 1 cặp HS bàn đầu đọc, các cặp ở bàn tiếp theo tự đứng lên đọc tiếp.  e. Thi đọc cả bài (theo cặp / tổ)  - (Làm việc nhóm đôi) GV yêu cầu từng cặp HS nhìn SGK cùng luyện đọc trước khi thi.  - GV tổ chức các cặp, các tổ thi đọc cả bài.  g. Tìm hiểu bài đọc (lướt nhanh)  ? Qua bài đọc, em hiểu điều gì?  \* GV yêu cầu cả lớp nhìn SGK, đọc lại những gì vừa học ở bài 12.  **3.3. Tập viết** (bảng con - BT 4) (20’)  a. GV yêu cầu cả lớp nhìn bảng đọc các chữ, tiếng: **g,** **h, ga, hồ.**  b. GV vừa viết chữ mẫu trên bảng lớp vừa hướng dẫn quy trình  - Chữ **g:** cao 5 li; gồm 1 nét cong kín (như chữ **o)** và 1 nét khuyết ngược.  - Chữ h: cao 5 li; gồm 1 nét khuyết xuôi và 1 nét móc hai đầu.  - Tiếng **ga:** viết chữ **g** trước, chữ **a** sau, chú ý viết **g** gần **a.**  - Tiếng **hồ:** viết chữ **h** trước, chữ **ô** sau, đặt dấu huyền trên **ô.**  c. GV yêu cầu HS viết bảng con: **g, h** (2 lần). Sau đó viết: **ga, hồ** (2 lần).  - GV nhận xét  **4. Củng cố, dặn dò** (2’)  - GV nhận xét tiết học. Dặn HS về nhà đọc lại bài Tập đọc cho người thân nghe; xem trước bài 13 (i, ia)  - Khuyến khích HS tập viết chữ trên bảng con. | - HS quan sát nghe  - HS đọc (cả lớp)  - HS đọc thành tiếng (cá nhân, cả lớp)  - HS tiếp tục đọc  - HS đọc nối tiếp  - HS làm việc nhóm đôi  - HS thi đọc  - Nhận xét  - 1 HS đọc cả bài.  - Cả lớp đọc cả bài.  - HS: Hà rất thích được bà và ba bế. / Hà rất yêu quý bà và ba. / Bà và ba rất yêu quý chị em Hà, Lê. / Mọi người trong gia đình Hà rất quan tâm, yêu quý nhau).  - HS đọc (cả lớp)  - HS đọc (cả lớp)  - HS quan sát và lắng nghe  - HS viết bảng con  - Nhận xét |

***Điều chỉnh sau bài dạy:***

….…………………………………………………………………………………

….…………………………………………………………………………………